

ĐẠI CHÁNH TÂN TU ĐẠI TẶNG KINH
---o0o---

KINH DI-LẶC LAI THỜI



Ebook bởi Nguyên Ngôn Đoàn Thoại
nam84000.org



PHẬT THUYẾT KINH DI LẶC LAI THỜI
(Phật nói Kinh Thời gian Xuất thế của Bồ tát Di Lặc
Phật nói Kinh Thời gian Xuất thế của Từ Thị Bồ tát
Phật thuyết Kinh Tới Thời Di Lặc)

Hán dịch: Mật tên người dịch

Việt dịch: Tại gia Bồ tát giới Ưu bà tắc Nguyên Thuận

Ebook bởi *Nguyên Ngôn Đoàn Thoại* | namo84000.org

---o0o---

Ngài Xá-lợi Tử là vị đệ tử trí tuệ đệ nhất của Phật.

Với lòng từ bi thương xót chúng sanh, ngài đi đến trước chỗ của Phật, hai gối quỳ, chấp tay và thưa hỏi rằng:

"Đức Phật thường nói, sau khi Phật diệt độ, tiếp đến Đức Từ Thị sẽ xuất thế. Con nay rất muốn nghe việc đó từ Đức Phật."

Đức Phật bảo:

"Khi Đức Phật Từ Thị sắp xuất hiện ở thế gian, lúc ấy đất đai, núi non, và cỏ cây ở trong châu Thắng Kim đều cháy rụi. Như hiện tại diện tích của mặt đất ở châu Thắng Kim là 600.000 dặm. Khi Đức Phật Từ Thị xuất hiện ở thế gian thì đất đai ở châu Thắng Kim, đông tây dài 400.000 dặm, nam bắc rộng 320.000 dặm. Ở trên đất đều mọc ra năm loại trái cây, khắp nơi chẳng có núi đồi, khe suối, hay thung lũng; mặt đất bằng phẳng như đá mài và cây cối to lớn.

Vào thời bấy giờ sẽ có rất nhiều dân chúng và họ chẳng có tham dục, sân hận, hay si mê. Xóm làng gần kề và chỉ cách xa bằng tiếng gà kêu. Loài người sống đến 84.000 năm. Khi người nữ được 500 tuổi thì họ mới xuất giá. Dân chúng đều chẳng có bệnh thống khổ.

Ở khắp cõi nước đó, duy chỉ có ba bệnh:

1. cần phải đại tiểu tiện
2. cần phải ăn uống
3. phải bị già yếu

Khuôn mặt của họ có màu sắc như hoa đào và ai nấy đều kính trọng lẫn nhau.

Lúc đó sẽ có một thành quách tên là Diệu Tràng Tường, là kinh đô của cõi nước kia. Tường thành có chu vi là 480 dặm, làm bằng đất và che với ván gỗ. Tường thành đó lại được trang trí bằng vàng, bạc, lưu ly, thủy tinh, và trân bảo. Ở mỗi phía của bốn mặt thành đều có 12 cổng. Trên cổng đều có khắc chạm, lại được trang trí bằng vàng, bạc, lưu ly, thủy tinh, và trân bảo.

Lúc bấy giờ sẽ có một luân vương tên là Loa, thống lãnh bốn châu thiên hạ. Khi muốn đến nơi nào, nhà vua liền bay đến đó và nhân dân quỷ thần đều nhường qua một bên.

Lúc đó sẽ có bốn bảo tàng.

Bảo tàng thứ nhất toàn là vàng, có một con rồng canh giữ, tên là Elāpattra và sẽ bảo hộ vàng ở đó. Nơi cư ngụ của rồng ở trên một ngọn núi thuộc nước Hương Lâm.

Bảo tàng thứ nhì toàn là bạc. Ở trong nước đó cũng lại có một con rồng canh giữ, tên là Pāṇḍuka. Bảo tàng thứ ba toàn là minh nguyệt như ý châu, ở trong nước Surasṭa, và có một con rồng canh giữ trên bảo ở đó, tên là Piṅgala.

Bảo tàng thứ tư toàn là lưu ly và ở trong nước Lộc Dã.

Lúc bấy giờ sẽ có một vị Phạm Chí tên là Thiện Tịnh. Ngài sẽ là cha của Đức Từ Thị. Còn mẹ của Đức Từ Thị tên là Tịnh Diệu. Đức Từ Thị sẽ sinh vào dòng dõi Phạm Chí và làm con của họ. Đức Từ Thị có 32 tướng tốt và 80 vẻ đẹp. Thân cao 16 trượng. Khi Đức Từ Thị hạ sanh ở trong thành đó, nhãn thị có thể thấy khắp 10.000 dặm. Trên đầu có vàng hào quang và chiếu soi 4.000 dặm.

Lúc bấy giờ, Đức Từ Thị sẽ đi đến và ngồi ở dưới cội Bồ-đề Long Hoa. Cây đó cao 40 dặm và cũng rộng 40 dặm. Vào mùng tám tháng Tư, khi bình minh sắp ló dạng, ngài sẽ đắc Đạo thành Phật. Lúc bấy giờ sẽ có 84.000 vị Phạm Chí đến chỗ của Đức Phật Từ Thị để phụng sự. Họ đều rời gia đình và xin làm Sa-môn.

Khi nghe được Đức Từ Thị thành Phật, vua Loa liền dẫn theo 84 tiểu vương, họ đều từ bỏ quốc gia vương vị và ủy phó vương quốc cho thái tử, rồi đồng đến chỗ của Đức Phật Từ Thị. Họ đều cạo bỏ râu tóc và trở thành Sa-môn.

Lại có 1.800 vị Phạm Chí đều đến chỗ của Đức Phật Từ Thị và xin làm Sa-môn. Cha mẹ của Đức Phật Từ Thị cũng ở trong số đó.

Lại có 1.084 vị thánh Phạm Chí cũng đều đến chỗ của Đức Phật Từ Thị và xin làm Sa-môn.

Ở trong nước đó có một đại phú trưởng giả, mọi người gọi là Thiện Thí. Ngài cũng bảo dân chúng đem vàng dâng lên cho Đức Phật Từ Thị cùng chư Tăng. Bấy giờ, danh hiệu của Phật ngày càng lan xa khắp nơi. Trưởng giả Thiện Thí lại dẫn 14.000 thiện nam tử đến chỗ của Đức Phật Từ Thị và xin làm Sa-môn.

Lại có hai anh em. Người anh tên là Tiên Thọ. Người em tên là Túc Cự.

Hai anh em đều nói rằng:

'Chúng ta làm gì ở trên cõi đời này? Chúng ta tốt hơn cùng đến chỗ của Phật và xin làm Sa-môn.'

Hai anh em lại nói rằng:

'Vậy chúng ta hãy mau đến chỗ của Đức Phật Từ Thị và xin làm Sa-môn.'

Lại có 84.000 hàng tiểu nữ. Họ đều mặc y phục xinh đẹp, lại đeo bạch châu, vàng bạc, và râu chuỗi anh lạc trên thân.

Khi đã cùng đến chỗ của Đức Phật Từ Thị, họ đều cởi trang sức trên mình xuống và bạch Phật rằng:

'Chúng con muốn đem các trân bảo này dâng lên cho Đức Phật cùng chư Tăng. Chúng con cũng muốn theo Phật và xin làm Tỳ-kheo-ni.'

Đức Phật liền thu nhận họ để trở thành Tỳ-kheo-ni.

Lúc bấy giờ Đức Phật Từ Thị ở giữa các Tỳ-kheo và Tỳ-kheo-ni mà nói rằng:

'Những ai trong chúng đệ tử của Đức Phật Thích-ca-mâu-ni vào thuở xưa mà đọc tụng Kinh điển; những ai có lòng từ, siêng bố thí, hoặc không sân hận; những ai xây dựng chùa tháp hoặc cầm xá-lợi của Phật đặt vào trong tháp; những ai thắp hương, thắp đèn, treo lọng, rải hoa, tụng Kinh, trì giới, hoặc phát tâm chí thành--nay đều đến ở trong Pháp hội đây.'

Sau khi nghe Đức Phật thuyết Pháp, họ đều đăc Đạo ở dưới cội Bồ-đề Long Hoa.

Khi Đức Phật Từ Thị thuyết Pháp ở hội thứ nhất, 96 ức người sẽ đăc Đạo Vô Học.

Khi Đức Phật Từ Thị thuyết Pháp ở hội thứ nhì, 94 ức người sẽ đăc Đạo Vô Học.

Khi Đức Phật Từ Thị thuyết Pháp ở hội thứ ba, 92 ức người sẽ đăc Đạo Vô Học.

Lúc bấy giờ, chư thiên khắp trên không trung đều cầm hoa mà rải lên thân của Đức Phật Từ Thị.

Sau đó, Đức Phật Từ Thị dẫn các vị Ứng Chân vào thành Diệu Tràng Tướng, nơi kinh đô của luân vương. Khi đó, nhà vua thiết bày ẩm thực để cúng dường Phật trong nội cung. Bấy giờ toàn thành sẽ sáng rực và lúc tối cũng sáng như ban ngày.

Khi ngồi trên Pháp tòa ở trong cung, Đức Phật Từ Thị dạy rằng:

'Lời chẳng thể không nói ra. Đạo chẳng thể không tu học. Kinh chẳng thể không tán dương.'

Khi Đức Phật Từ Thị thuyết Pháp xong, chư Tỳ-kheo cùng hàng bá quan của nhà vua đều phụng trì Kinh giới của Phật và đều được vượt khỏi thế gian."

Đức Phật lại bảo như vậy:

"Khoảng 60 ức và 600.000 năm nữa thì Đức Phật Từ Thị mới hạ sanh."

Phật nói Di Lạc Lai Thời Kinh

 Hết kinh

佛說彌勒來時經

失譯人名附東晉錄

---o0o---

舍利弗者，是佛第一弟子，以慈心念天下，往到佛所前，長跪叉手問言：「佛常言：『佛去後，當有彌勒來。』願欲從佛聞之。」佛言：「彌勒佛欲來出時，閻浮利內地山樹、草木皆焦盡。於今閻浮利地，周匝六十萬里，彌勒出時，閻浮利地東、西長四十萬里，南、北廣三十二萬里，地皆當生五種果蓏，四海內無山陵嶠谷，地平如砥，樹木皆長大。」「當是時，人民少貪姪、瞋恚、愚癡者，人民眾多，聚落家居，鷄鳴展轉相聞，人民皆壽八萬四千歲，女人五百歲乃行嫁，人民無病痛者。盡天下人有三病：一者、意欲有所得；二者、飢渴；三者、年老。人民面目皆桃花色，人民皆敬重。」「有城名鷄頭末，鷄頭末城者當王國治，城周匝四百八十里，以土築城，復以板著城，復以金、銀、琉璃、水精、珍寶著城。四面各十二門，門皆刻鏤，復以金、銀、琉璃、水精、珍寶著之。國王名僧羅，四海內皆屬僧羅，行即飛行，所可行處，人民鬼神皆傾側。」「城有四寶：一者、金，有龍守之，龍名倪[掾虫]鏗，主護金，龍所居山地名犍陀；二者、銀，其國中復有守龍名幡頭；三者、明月珠，所生地處名須漸，守珍龍名賓竭；四者、琉璃，所生城名汜羅那夷。」「有一婆羅門名須凡，當為彌勒作父。彌勒母名摩訶越題，彌勒當為作子。彌勒者種當作婆羅門，身有

三十二相、八十種好，身長十六丈。彌勒生墮城地，目徹視萬里內，頭中日光照四千里。彌勒得道為佛時，於龍華樹下坐，樹高四十里，廣亦四十里。彌勒得佛時，有八萬四千婆羅門，皆往到彌勒所師事之，則棄家作沙門。彌勒到樹下坐，用四月八日明星出時得佛道。「國王僧羅聞彌勒得佛，則將八十四王，皆棄國捐王，以國付太子，共到彌勒佛所，皆除鬚髮為沙門。復有千八百婆羅門，皆到彌勒佛所作沙門，彌勒父母亦在其中。復有聖婆羅門千八十四人，皆復到彌勒佛所作沙門。「國有大豪賢者，名須檀，人呼須達，復呼人民，以黃金持與彌勒佛及諸沙門，名聲日布方遠。須達復將賢善人萬四千人，到彌勒佛所作沙門。「復有兄弟二人，兄名鼓達，弟名扶蘭，兄弟皆言：『我曹何為是世間？寧可俱到佛所，求作沙門耶！』兄弟皆言：『我善便到彌勒佛所作沙門。』「復有小女人輩八萬四千人，身皆著好衣、白珠、金銀、瓔珞，俱到彌勒佛所，皆脫著身珍寶以著地，白佛言：『我曹欲持是上佛及諸沙門，我欲從佛作比丘尼。』佛即令作比丘尼。「彌勒佛坐，為諸比丘僧、比丘尼說，皆是釋迦文佛時，誦經者、慈心者、布施者、不瞋恚者、作佛圖寺者、持佛骨著塔中者、燒香者、然燈者、懸繒者、散花者、讀經者。是諸比丘尼，皆釋迦文佛時人，持戒者、至誠者，於今皆來會是，聞諸比丘所說經處者，皆於龍華樹下得道。

「彌勒佛初一會說經時，有九十六億人，皆得

阿羅漢道。

「第二會說經時，有九十四億比丘，皆得阿羅漢。

「第三會說經，九十二億沙門，皆得阿羅漢。舉天上諸天，皆當持花散彌勒身上。

「彌勒佛當將諸阿羅漢，至雞頭末王所治城，王皆內宮中飯食，舉城皆明，夜時如晝日。彌勒於宮中坐，說經言：『語不可不作，道不可不學，經不可不讚。』佛說經已，諸比丘及王百官，皆當奉行佛經戒，皆得度世。」佛說如是，彌勒佛却後六十億殘六十萬歲當來下。

佛說彌勒來時經